TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **57**/2023/HS-ST
Ngày: 18-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ toạ phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Xứng

Ông Nguyễn Đăng Thường

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1992 tại Bình Phước; nơi cư trú: Ấp X, xã P, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá K (đã chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1960; có chồng là Trần Văn C, sinh năm 1990; bị cáo có 02 con ruột, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/02/2023 cho đến nay.

2. **Nguyễn Thanh Ch**, sinh năm 1988 tại Bình Phước; nơi cư trú: Ấp X, xã P, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965 và bà Trần Thị X, sinh năm 1970; có vợ tên là Nông Thị Thùy Tr, sinh năm 1993; bị cáo có 02 con ruột, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2014/HSST ngày 23/01/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước áp dụng khoản 4 Điều 111 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung 2009, tuyên phạt Nguyễn Thanh Ch 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội Hiếp dâm, đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/02/2023 cho đến nay.

3. **Nguyễn Thị H2**, sinh năm 1992 tại Bình Phước; nơi cư trú: Khu phố M, phường P, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nũ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1966 và bà Đồng Thị Kim Th, sinh năm 1970; có chồng tên là Hồ Văn Th, sinh năm 1985; bị cáo có 03 con ruột, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/02/2023 cho đến nay.

4. **Nguyễn Bá H3**, sinh năm 1989 tại Bình Phước; nơi cư trú: Ấp X, xã P, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá K (đã chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1960; có vợ tên là Nguyễn Thị Cẩm Th, sinh năm 1991 (đã ly hôn); bị cáo có 01 con ruột, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/02/2023 cho đến nay.

5. **Đồng Thị Kim Th**, sinh năm 1970 tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Ấp X, xã P, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Sỹ Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1950; có chồng là Nguyễn Văn S, sinh năm 1966; bị cáo có 03 con ruột, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 21/5/2020 Công an xã P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-XPHC đối với Đồng Thị Kim Th số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Chấp hành xong ngày 22/5/2020. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/02/2023 cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Ngọc Sang S, sinh năm 2007; Địa chỉ: Ấp X, xã P, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1981; Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. (Có đơn xin giải quyết vắng mặt)

Chị Nông Thị Thùy Tr, sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp X, xã P, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. (Có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/01/2023, Nguyễn Thanh Ch đến nhà Nguyễn Thị Thanh H thuộc ấp X, xã P, huyện Đ, tỉnh Bình Phước để chơi. Lúc này, tại nhà H có Nguyễn Ngọc Sang S, Nguyễn Thị H2, Đồng Thị Kim Th nên Ch rủ cả nhóm đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào liêng thì cả nhóm đồng ý, đồng thời thỏa thuận mỗi người đặt trước 50.000 đồng/ván, sau khi chia bài tùy theo bài của mỗi người mà cược thấp nhất từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng/ván, bài ai cao nhất sẽ thắng. Khi H nghe Ch rủ cả nhóm đánh bạc thì không tham gia nhưng đi vào nhà lấy 06 bộ bài tây, 01 chăn bông đưa ra cho cả nhóm đánh bạc. Khi chơi, Ch sử dụng 4.650.000 đồng, S sử dụng 4.700.000 đồng, H2 sử dụng 3.520.000 đồng, Th sử dụng 2.500.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày khi cả nhóm đang chơi,

Nguyễn Bá H3 đến sử dụng 2.640.000 đồng để cùng đánh bạc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi Ch, Sang, H2, Th, H3 đang đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào liêng thì bị lực lượng Công an xã P phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh Ch, Nguyễn Thị Thanh H, Nguyễn Thị H2, Đồng Thị Kim Th, Nguyễn Bá H3 đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tổng số tiền Nguyễn Thanh Ch, Nguyễn Ngọc Sang S, Nguyễn Thị H2, Đồng Thị Kim Th, Nguyễn Bá H3 sử dụng đánh bạc là 18.010.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 06 bộ bài tây; 01 chăn vải nhiều màu sắc kích thước 80cm x 90cm; số tiền 23.010.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 45/CTr-VKS ngày 30 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân (KSND) huyện Đ, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Đồng Thị Kim Th, Nguyễn Bá H3, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Thị Thanh H, Nguyễn Thanh Ch về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (BLHS).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện KSND huyện Đ, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đồng Thị Kim Th, Nguyễn Bá H3, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Thị Thanh H, Nguyễn Thanh Ch về tội "Đánh bạc".

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; các Điều 50, 58, 65 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Ch từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và đề nghị ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật; phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; các Điều 50, 58, 65 BLHS: Xử phạt các bị cáo Đồng Thị Kim Th, Nguyễn Bá H3, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Thị Thanh H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và đề nghị ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật; phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Các vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội; không có tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định nói trên. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/01/2023, tại nhà của Nguyễn Thị Thanh H thuộc ấp X, xã P, huyện Đ, tỉnh Bình Phước, Nguyễn Thanh Ch đã rủ Nguyễn Ngọc Sang S, Nguyễn Thị H2, Đồng Thị Kim Th đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào liêng thì cả nhóm đồng ý, sau khi chia bài tùy theo bài của mỗi người mà cược thấp nhất từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng/ván, bài ai cao nhất sẽ thắng. Khi H nghe Ch rủ cả nhóm đánh bạc thì không tham gia nhưng đi vào nhà lấy 06 bộ bài tây, 01 chăn bông đưa ra cho cả nhóm đánh bạc. Khi chơi, Ch sử dụng 4.650.000 đồng, Sang sử dụng 4.700.000 đồng, H2 sử dụng 3.520.000 đồng, Th sử dụng 2.500.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày khi cả nhóm đang chơi, Nguyễn Bá H3 đến sử dụng 2.640.000 đồng để cùng đánh bạc. Tổng số tiền Nguyễn Thanh Ch, Nguyễn Ngọc Sang S, Nguyễn Thị H2, Đồng Thị Kim Th, Nguyễn Bá H3 sử dụng đánh bạc là 18.010.000 đồng.

Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 89-91), lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra (BL 137-144; 147-178), vật chứng vụ án (BL 235) cũng như những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Đồng Thị Kim Th, Nguyễn Bá H3, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Thanh Ch đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Đối với Nguyễn Thị Thanh H, mặc dù không tham gia đánh bạc, nhưng cho các bị cáo khác mượn địa điểm; chuẩn bị bài, chăn bông để các bị cáo khác đánh bạc nên cũng phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Đối với Nguyễn Ngọc Sang S, vào điểm đánh bạc ngày 27/01/2023 thì S mới chỉ 15 tuổi, 04 tháng, 07 ngày nên hành vi không cấu thành tội phạm, Viện kiểm sát không đề cập xử lý trong vụ án là phù hợp.

Do đó, bản Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa lành mạnh của cộng đồng khu dân cư.

Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người nhận thức và làm chủ được hành vi của mình và nhận thức được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới mọi hình thức là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, vì động cơ tư lợi cá nhân, mục đích để có tiền tiêu xài nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Đây là vụ án đồng phạm mang tình chất giản đơn, các bị cáo nhất thời rủ nhau đánh bạc, không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ từ trước giữa các con bạc và trong quá trình chơi.

Xét vai trò của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thanh Ch là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo Nguyễn Thị H2, Đồng Thị Kim Th, Nguyễn Ngọc Sang S đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào liêng. Số tiền bị cáo Ch sử dụng để đánh bạc là 4.650.000 đồng. Do vậy, bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình và nặng hơn các bị cáo khác.

Bị cáo Nguyễn Thị H2, Đồng Thị Kim Th, Nguyễn Bá H3 có vai trò là người thực hành. Bị cáo H2 sử dụng 3.520.000 đồng, bị cáo Th sử dụng 2.500.000 đồng, bị cáo H3 sử dụng 2.640.000 đồng để đánh bạc. Như vậy, các bị cáo là đồng phạm về tội "Đánh bạc" và phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình.

Riêng bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, tuy không trực tiếp chơi bạc nhưng là người đồng ý cho các bị cáo đánh bạc tại nhà của mình, chuẩn bị 06 bộ bài tây, 01 chăn bông đưa ra cho cả nhóm đánh bạc. Hành vi của bị cáo H là đồng phạm về tội đánh bạc với vai trò là người giúp sức. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi của mình.

[5] Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Th, H2, H và H3 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Ch thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo là một trong những lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ và có trình độ học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật còn hạn chế nhất định. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS được áp dụng cho các bị cáo.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo H2, H3, H có nhân thân tốt; bị cáo Ch vào ngày 23/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội Hiếp dâm, đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích (Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2014/HSST ngày 23/01/2014); bị cáo Th có nhân thân xấu, ngày 21/5/2020 bị Công an xã P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-XPHC số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Chấp hành xong ngày 22/5/2020, từ đó đến nay thực hiện tốt nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo như đã phân tích ở trên, các bị cáo đều có nhân thân rõ ràng, nơi cư trú ổn định, nhiều bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có khả năng tự khắc phục sửa chữa bản thân nên chỉ cần áp dụng hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo. Đồng thời, áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Vật chứng của vụ án:

Đối với 06 bộ bài tây; 01 chăn vải nhiều màu sắc kích thước 80cm x 90cm là công cụ để thực hiện hành vi đánh bạc nên cần áp dụng Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật TTHS tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 11.050.000 đồng thu trên chiếu bạc; số tiền 1.800.000 đồng thu của Nguyễn Thị H2; số tiền 1.570.000 đồng thu của Đồng Thị Kim Th; số tiền 1.390.000 đồng thu của Nguyễn Thanh Ch; số tiền 2.200.000 đồng thu của Nguyễn Bá H3, tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận đây là số tiền mà các con bạc sử dụng để đánh bạc nên cần áp dụng Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật TTHS tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng thu của Nguyễn Ngọc Sang S, đây là tài sản cá nhân không sử dụng vào việc đánh bạc nên cần trả lại cho S.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh Ch, Đồng Thị Kim Th, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Thị Thanh H, Nguyễn Bá H3 phạm tội *"**Đánh bạc**"*.

2. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; các Điều 50, 58, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh Ch** 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh Ch số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Giao bị cáo Nguyễn Thanh Ch cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; các Điều 50, 58, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị H2** 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị H2 số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Giao bị cáo Nguyễn Thị H2 cho Ủy ban nhân dân phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; các Điều 50, 58, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo **Đồng Thị Kim Th** 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung bị cáo Đồng Thị Kim Th số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Giao bị cáo Đồng Thị Kim Th cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; các Điều 50, 58, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Bá H3** 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Bá H3 số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Giao bị cáo Nguyễn Bá H3 cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; các Điều 50, 58, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Thanh H** 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Thanh H số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì phải thông báo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú biết. Trường hợp người được hưởng án treo cố ý

vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 06 bộ bài tây; 01 chăn vải nhiều màu sắc kích thước 80cm x 90cm.

Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 11.050.000 đồng (Mười một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) thu trên chiếu bạc; số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng) thu của Nguyễn Thị H2; số tiền 1.570.000 đồng (Một triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng) thu của Đồng Thị Kim Th; số tiền 1.390.000 đồng (Một triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng) thu của Nguyễn Thanh Ch; số tiền 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) thu của Nguyễn Bá H3.

Tuyên trả lại cho Nguyễn Ngọc Sang S số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các Nguyễn Thanh Ch, Đồng Thị Kim Th, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Thị Thanh H, Nguyễn Bá H3, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- Viện KSND tỉnh Bình Phước (01);
- Viện KSND huyện Đ (01);
- Chi cục THADS huyện Đ (01);
- Công an huyện (03 gồm Nhà tạm giữ, Đội hồ sơ nghiệp vụ, Đội điều tra CA huyện)
- TT lý lịch tư pháp - Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- PV06 - Công an tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác (01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Hoàng Linh

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Hoàng Linh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- Viện KSND tỉnh Bình Phước (01);
- Viện KSND huyện Đ (01);
- Chi cục THADS huyện Đ (01);
- Công an huyện (03 gồm Nhà tạm giữ, Đội hồ sơ nghiệp vụ, Đội điều tra CA huyện)
- TT lý lịch tư pháp - Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- PV06 - Công an tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác (01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Hoàng Linh